

HƯỚNG DẪN

Xét công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021 - 2022

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 63/2019/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Hướng dẫn số 156/HD-HĐTĐKT ngày 22/10/2019 của Hội đồng Thi đua - khen thưởng tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 63/2019/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Hướng dẫn số 59/HD-HĐTĐKT ngày 09/5/2022 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Hướng dẫn số 156/HD-HĐTĐKT ngày 22/10/2019 của Hội đồng Thi đua - khen thưởng tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 63/2019/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế;

Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ hướng dẫn xét công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021-2022 như sau:

I. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng:

1. Danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh:

a. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi tắt là Cờ) được xét tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu trong số tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Được đánh giá, bình xét, suy tôn là đơn vị xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua của cụm, khối thi đua.

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của tỉnh.

- Có mô hình mới, nhân tố mới để các tập thể khác học tập.

- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

b. Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh được xét tặng 31 Cờ, cụ thể:

- Số lượng Cờ được xét tặng cho các khối thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo ở mỗi huyện, thị xã: 03 Cờ, riêng thành phố Huế: 04 Cờ (được chia đều cho 03 khối: Khối Mầm non; Khối Tiểu học; Khối Trung học sơ sở và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên).

- Số lượng Cờ được xét tặng cho Khối các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: 03 Cờ.

Việc xét tặng Cờ cho các đơn vị được thực hiện theo nguyên tắc chấm điểm (có phụ lục bảng chấm điểm số 01, 02, 03, 04 kèm theo)."

2. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”:

a) Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét tặng hằng năm cho các tập thể tiêu biểu trong số các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

- Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Tỷ lệ xét đề nghị công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” không quá 30% trong tổng số các đơn vị thuộc và trực thuộc của địa phương, đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” và phải được xét theo từng khối: Khối các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng Giáo dục và Đào tạo các địa phương: Khối Mầm non, Khối Tiểu học, Khối Trung học cơ sở và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;

3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”:

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng hằng năm cho cá nhân tiêu biểu trong số các cá nhân đạt các tiêu chuẩn:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh của cá nhân được áp dụng đạt hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng đối với tỉnh. Sáng kiến có tác dụng, ảnh hưởng đối với tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, công nhận hoặc đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh đã nghiệm thu do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh cấp giấy chứng nhận.

- Được các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở bỏ phiếu kín và có tỉ lệ phiếu đồng ý đạt từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

b) Tỷ lệ xét đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được thực hiện như sau: Đối với các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo các địa phương: số lượng đề nghị công nhận danh hiệu

“Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” không quá 5% trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

4. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a. Bằng khen Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính đến năm đề nghị khen thưởng), trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở (trừ trường hợp đã được đặc cách theo quy định của Hội đồng Khoa học, sáng kiến địa phương, đơn vị).

b. Bằng khen Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính đến năm đề nghị khen thưởng).

c. Số lượng:

+ Đối với cá nhân không quá 30% trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo được đề nghị tối đa không quá 15 cá nhân.

+ Đối với tập thể không quá 50% trong tổng số các đơn vị (các trường học, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị phòng, ban thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhưng tối đa không quá 10 tập thể.

d. Tỷ lệ đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giữa cán bộ lãnh đạo và công chức, viên chức, người lao động trực tiếp được quy định như sau:

+ Công chức, viên chức, người lao động trực tiếp là 50%;

+ Cán bộ lãnh đạo cấp Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cấp sở, Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc sở và tương đương là 30%;

+ Cán bộ lãnh đạo cấp sở là 20%.

đ. Một số quy định khác:

- Các cá nhân đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước công nhận danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng về thành tích công tác năm thì sau 2 năm mới đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng công tác năm. Thời gian trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” lần tiếp theo được tính sau 3 năm theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định công nhận lần trước.

- Các tập thể được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen hoàn thành nhiệm vụ công tác năm thì sau 2 năm mới xét đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen hoàn thành nhiệm vụ công tác năm (áp dụng đối với tập thể thuộc đối tượng được công nhận tập thể Lao động xuất sắc hàng năm).

- Trong một năm, không đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng đồng thời danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thành tích hoàn thành

nhiệm vụ công tác năm (Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Cờ thi đua) đối với tập thể hoặc (Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh) đối với cá nhân; Ủy ban nhân dân tỉnh không xét đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước (trừ Chiến sĩ thi đua toàn quốc) đối với các tập thể, cá nhân vừa đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

II. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng:

a) Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" (01 bản chính), gồm:

* Hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến (Gửi trực tiếp về Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ):

- Tờ trình của đơn vị, địa phương đề nghị công nhận sáng kiến;
- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cơ sở, các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến được công nhận phải có số điểm từ 80 điểm trở lên (trừ các trường hợp được đặc cách) và phải có số phiếu đồng ý từ 80% trở lên của các thành viên Hội đồng, tính trên tổng số thành viên Hội đồng cấp đó (nếu vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản);

- Quyết định, thông báo hoặc văn bản công nhận đề tài, sáng kiến đối với cá nhân được đề nghị khen thưởng;

- Đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến (02 bản chính và 03 bản photo từ bản chính sau khi đã có nhận xét, chấm điểm và xác nhận của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp cơ sở).

* Hồ sơ công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh":

- Tờ trình của đơn vị, địa phương;
- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của địa phương, đơn vị phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản);

- Báo cáo thành tích của cá nhân thực hiện theo mẫu số 02 kèm theo Hướng dẫn này, trong báo cáo có đính kèm theo bản photo quyết định hoặc giấy chứng nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” của cá nhân đề nghị khen thưởng trong 3 năm liên tục;

b) Đối với hồ sơ đề nghị tặng “Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” (01 bản chính), gồm:

- Tờ trình của đơn vị, địa phương;
- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của địa phương, đơn vị phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 80% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản) hoặc Biên bản bình xét của khối thi đua;

- Báo cáo thành tích tập thể thực hiện theo mẫu số 01 kèm theo Hướng dẫn này, trong phần báo cáo phải thể hiện nổi bật thành tích năm đề nghị tặng Cờ thi đua (có so sánh với thành tích năm trước), đơn vị có mô hình điển hình tiên tiến để các địa phương, đơn vị khác học tập. Tại thời điểm đề nghị tặng “Cờ thi đua”,

đơn vị đó phải dẫn đầu khối thi đua của tỉnh; dẫn đầu các cấp học thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh;

- Bảng chấm điểm theo mẫu.

c) Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" (01 bản chính), gồm:

- Tờ trình của đơn vị, địa phương;

- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của địa phương, đơn vị phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 80% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản);

- Báo cáo thành tích của tập thể theo mẫu số 01;

- Quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng của đơn vị, địa phương;

- Bảng tổng hợp danh hiệu thi đua thực hiện theo mẫu số 10.

d) Đối với hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về khen thưởng thành tích công tác năm (01 bản chính), gồm:

- Tờ trình của đơn vị, địa phương;

- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của địa phương, đơn vị phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 80% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản);

- Báo cáo thành tích của tập thể hoặc cá nhân đề nghị khen thưởng (tập thể theo mẫu số 01, cá nhân theo mẫu số 02);

- Văn bản đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liên tục (đối với tập thể phải được công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc) và văn bản công nhận 02 sáng kiến cấp cơ sở đối với cá nhân (những trường hợp được đặc cách không viết sáng kiến phải có văn bản hoặc thông báo nêu rõ nội dung được đặc cách);

III. Thời gian trình hồ sơ khen thưởng: Hồ sơ đề nghị khen thưởng khen thưởng theo năm học của ngành Giáo dục và Đào tạo gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ) trước ngày 30 tháng 6 hàng năm./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Phòng NV các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Các Phó Trưởng ban;
- Lưu: VT, NV, VĐ.

TRƯỞNG BAN



Phan Đỗ Quốc Hùng